

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 79/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: *Chị* La Lan Thị Đ - SN: 1987; Địa chỉ: Thôn K, xã Q 2, huyện X, tỉnh Phú Yên.

* Bị đơn: *Anh* Lê Văn N - SN: 1982; Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện X, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa *chị* La Lan Thị Đ và *anh* Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: *Chị* La Lan Thị Đ và *anh* Lê Văn N thống nhất vợ chồng có 02 con chung: Lê Văn T – Sinh ngày 07/8/2013 và Lê Thị La TH – Sinh ngày 12/02/2017. Sau khi ly hôn, *chị* Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con, *chị* Đ không yêu cầu *anh* N cấp dưỡng nuôi con. *Anh* N được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị La Lan Thị Đ và anh Lê Văn N mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*) tiền án phí HNGĐ-ST. Nhưng chị Đ tự nguyện chịu án phí cho anh N, nên chị Đ phải chịu tổng cộng 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*). Được trừ vào số tiền chị Đ đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011362 ngày 03/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện X. Chị Đ được nhận lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát H. X;
- Chi cục THADS H. X;
- UBND xã Q 2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Vĩnh Long